

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

*Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;
Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 263 thí sinh, gồm các hạng B, C (có danh sách thí sinh dự thi các hạng kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 13/5/2025 tại Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe Miền Trung thuộc Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Miền Trung, địa chỉ: khối 2, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng. Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An, Chủ tịch Hội đồng.

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An, Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Ông: Cao Thanh Tĩnh, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe Miền Trung thuộc Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Miền Trung, Ủy viên Hội đồng.

4. Đồng chí Thượng úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Nghệ An, Thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí Trung tá Bùi Thái Cường, sát hạch viên;
- Đồng chí Trung tá Đặng Trọng Quang, sát hạch viên;
- Đồng chí Trung tá Bùi Thanh Sơn, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú, sát hạch viên;
- Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Quốc Phúc, sát hạch viên;

- Đồng chí Thiếu tá Phan Mạnh Quyền, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Hoàng Quốc Đạt, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Nguyễn Duy Tường, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Lê Đức Anh, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Trần Quốc Hà, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Nguyễn Văn Công, sát hạch viên;
- Đồng chí Đại úy Nguyễn Sỹ Thanh, sát hạch viên;
- Đồng chí Thượng úy Nguyễn Tuấn Anh, sát hạch viên;
- Đồng chí Thượng úy Nguyễn Đình Trung, sát hạch viên;
- Đồng chí Trung úy Trần Thiện Hoàng, sát hạch viên;

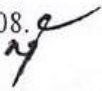
Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Đ/c Giám đốc (để báo cáo);
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Trần Ngọc Tuấn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 3834/QĐ-CAT-PC08 ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ MAI ANH	16/06/1997	*****21	TT. Hưng Nguyên, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	2448	
2	PHẠM THỊ QUỲNH ANH	05/06/2002	*****12	P. Cửa Nam, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	2456	
3	NGUYỄN TUẤN ANH	23/08/2004	*****76	X. Nghĩa Đồng, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x	A1	1573	
4	LƯU THỊ NGỌC ANH	22/07/1997	*****39	X. Nam Giang, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		2054	
5	NGUYỄN NGỌC ANH	21/03/2003	*****08	X. An Hòa, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		2073	
6	TRẦN QUÍ BA	30/06/1990	*****68	X. Minh Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		1345	
7	NGUYỄN VĂN BẢNG	25/10/1969	*****49	X. Nghi Văn, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	2093	
8	MẠNH THỊ BÌNH	05/08/1989	*****86	X. Hưng Lợi, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		2449	
9	NGUYỄN VĂN BÌNH	12/07/1977	*****93	P. Trường Thi, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		2178	
10	BÙI VĂN CÁC	12/05/1982	*****53	X. Nga My, H. Tương Dương, T. Nghệ An	x		1346	
11	NGUYỄN THỊ CHÁT	28/08/1990	*****61	X. Công Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		1316	
12	ĐẶNG THỊ CHÂU	01/05/1988	*****40	TT. Quán Hành, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		2179	
13	PHAN NGUYỄN KIỀU CHI	15/09/2003	*****82	TT. Con Cuông, H. Con Cuông, T. Nghệ An	x		2295	
14	NGUYỄN VĂN CHỐI	14/08/1948	*****27	X. Sơn Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		2055	

15	TRẦN VĂN CHUNG	01/10/1983	*****70	TT. Nam Đàn, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		1412	
16	HOÀNG VĂN CHUNG	05/04/1988	*****92	X. Cương Gián, H. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x	A1	1580	
17	NGUYỄN VĂN CÔNG	08/10/1977	*****53	X. Lạc Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	2180	
18	HOÀNG MINH CÔNG	04/05/1994	*****84	X. Thanh Xuân, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	1317	
19	HỒ SỸ CÔNG	01/08/2000	*****38	X. Diễn Hoàng, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		2296	
20	PHẠM VĂN CÔNG	11/10/1995	*****38	X. Võ Liệt, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	1347	
21	NGUYỄN VĂN CƯƠNG	22/09/1983	*****29	TT. Tân Kỳ, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		1482	
22	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	23/07/1998	*****11	X. Diễn Thịnh, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x	A1	1383	
23	TRẦN VĂN CƯỜNG	02/06/1997	*****10	X. Châu Nhân, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		1384	
24	TRẦN NGUYỄN LINH ĐAN	28/11/2000	*****67	P. Hưng Dũng, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	2450	
25	LÊ ANH ĐAN	27/11/2000	*****93	X. Châu Hạnh, H. Quỳnh Châu, T. Nghệ An	x	A1	1348	
26	NGUYỄN ĐỨC ĐĂNG	24/04/1987	*****23	X. Trung Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	1483	
27	NGUYỄN CÔNG ĐĂNG	25/11/1986	*****34	X. Minh Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	1349	
28	NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO	19/07/1999	*****38	X. Nghi Đồng, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	2290	
29	NGUYỄN QUỐC ĐẠT	16/03/1998	*****71	X. Châu Nhân, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		1484	
30	NGUYỄN TÀI ĐẠT	21/08/1990	*****23	X. Đại Đồng, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		1385	
31	LÔ VĂN ĐẠT	17/05/1982	*****76	X. Nam Sơn, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	1350	
32	TRẦN VĂN ĐẠT	18/12/1997	*****75	X. Võ Liệt, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	1351	
33	DƯƠNG PHÚC ĐẠT	10/03/2002	*****82	X. Thuận Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	1495	
34	PHAN THỊ TRÚC DIỆP	18/10/1987	*****72	TT. Đô Lương, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		2443	
35	NGUYỄN THỊ ĐIỀU	20/05/1972	*****13	X. Tân Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	2094	

36	TRẦN MINH ĐỊNH	24/12/1996	*****78	X. Xuân Mỹ, H. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x	A1	1386	
37	PHẠM TIẾN ĐỨC	17/02/1992	*****31	TT. Nghèn, H. Can Lộc, T. Hà Tĩnh	x	A1	1413	
38	LÊ THỊ KIM DUNG	17/02/1982	*****88	X. Hưng Đạo, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		2153	
39	NGUYỄN THỊ THỦY DUNG	10/05/1984	*****95	X. Thượng Tân Lộc, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		2074	
40	NGUYỄN QUỐC DŨNG	24/07/1988	*****05	X. Kim Liên, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	1319	
41	PHẠM VĂN DŨNG	16/04/2001	*****99	X. Nghĩa Khánh, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x	A1	1387	
42	NGUYỄN ĐĂNG DŨNG	19/04/1989	*****47	X. Kim Liên, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	1414	
43	TRẦN VĂN DŨNG	20/04/1972	*****56	TT. Hưng Nguyên, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		2056	
44	NGUYỄN CÔNG DŨNG	10/11/1988	*****88	X. Minh Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	1352	
45	PHẠM THỊ THỦY DƯƠNG	21/04/2005	*****43	X. Khánh Sơn, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	2457	
46	TRẦN ĐÌNH DƯƠNG	26/10/2001	*****71	X. Đồng Văn, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		1388	
47	MAI XUÂN DƯƠNG	29/07/1992	*****41	X. Tượng Lĩnh, H. Nông Cống, T. Thanh Hóa	x	A1	1353	
48	VY VĂN DUY	03/12/1976	*****18	X. Châu Phong, H. Quỳnh Châu, T. Nghệ An	x		2181	
49	ĐẬU ĐỨC DUY	16/05/2004	*****28	X. Quỳnh Tân, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	1415	
50	QUANG VĂN DUYÊN	06/10/1990	*****80	X. Cam Lâm, H. Con Cuông, T. Nghệ An	x	A1	1320	
51	VÕ THỊ GIANG	24/10/1992	*****04	X. Thanh Ngọc, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		2154	
52	TRẦN VĂN GIANG	08/08/1980	*****32	X. Hưng Lĩnh, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		1321	
53	TRẦN THỊ GIANG	20/04/1985	*****99	X. Hưng Phúc, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		2057	
54	HỒ THỊ HƯƠNG GIANG	10/01/1990	*****67	X. Tân Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		2297	
55	NGUYỄN THỊ GIANG	15/10/1999	*****84	X. Quang Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		2298	
56	NGUYỄN VĂN GIANG	14/06/1987	*****12	X. Quỳnh Giang, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		1496	

57	HOÀNG THỊ HÀ	26/10/1995	*****74	X. Khánh Hợp, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	2155	
58	HOÀNG THỊ HÀ	03/01/1990	*****01	X. Kim Liên, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		2156	
59	NGUYỄN AN HÀ	22/05/2002	*****42	X. Văn Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	2182	
60	NGUYỄN ĐỨC HÀ	17/05/1995	*****81	TT. Đức Thọ, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x	A1	1416	
61	PHẠM NGUYỄN HOÀNG HÀ	19/08/1997	*****24	X. Nghi Trường, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	1417	
62	TRẦN THỊ HÀ	10/04/1996	*****65	TT. Nam Đàn, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	2058	
63	TRẦN VĂN HÀ	06/06/1980	*****93	TT. Hưng Nguyên, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		2095	
64	NGÔ THỊ MINH HẢI	22/12/1986	*****49	X. Nghi Phú, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		2157	
65	PHẠM XUÂN HẢI	10/10/1973	*****01	X. Quỳnh Mỹ, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	1322	
66	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HẰNG	23/11/1994	*****90	X. Nghi Phú, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		2158	
67	PHAN THÚY HẰNG	04/01/1980	*****13	X. Thịnh Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		2185	
68	NGUYỄN THỊ HẰNG	16/10/1985	*****90	X. Kim Liên, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		2183	
69	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	09/05/1980	*****74	X. Kim Liên, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		2184	
70	TRẦN THỊ HẰNG	16/11/1999	*****62	P. Vinh Tân, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		1389	
71	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	18/09/1991	*****90	X. Châu Tiến, H. Quỳnh Châu, T. Nghệ An	x	A1	2186	
72	NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH	02/05/1998	*****35	X. Mỹ Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		2187	
73	TRẦN THỊ HẠNH	17/06/1995	*****23	X. Bài Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	1418	
74	NGUYỄN THỊ HIỆP	10/06/1993	*****41	X. Đại Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		2458	
75	PHẠM TRUNG HIỀU	01/05/1992	*****02	X. Tân Long, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x	A1	1323	
76	NGUYỄN VĂN HIỀU	02/10/1997	*****62	X. Nghi Thái, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	1390	
77	PHẠM THỊ HOA	20/06/1978	*****62	X. Mỹ Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		2159	

78	NGUYỄN THỊ HƯƠNG HOA	08/11/1977	*****77	X. Thịnh Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	2075	
79	TRẦN THỊ THANH HÒA	09/09/1992	*****85	X. Nam Xuân, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	2097	
80	NGUYỄN THỊ HÒA	29/03/1992	*****28	P. Lê Mao, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		2451	
81	NGUYỄN ĐÌNH HÒA	12/12/1964	*****60	X. Nghi Trung, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		1324	
82	NGUYỄN THỊ HOÀI	18/10/1995	*****80	X. Châu Hạnh, H. Quỳnh Châu, T. Nghệ An	x	A1	2459	
83	ĐOÀN THỊ THU HOÀI	06/07/1983	*****87	P. Trung Lương, TX. Hồng Lĩnh, T. Hà Tĩnh	x		1325	
84	NGUYỄN VIỆT HOÀN	02/09/1975	*****73	X. Giang Sơn Đông, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		2076	
85	ĐOÀN VĂN HOÀNG	02/06/1981	*****73	TT. Diễn Châu, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		1574	
86	TRẦN THỊ HỒNG	16/05/1993	*****73	X. Trung Phúc Cường, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		2188	
87	NGUYỄN THỊ HUÊ	01/05/1998	*****91	X. Đức Lĩnh, H. Vũ Quang, T. Hà Tĩnh	x	A1	2160	
88	NGUYỄN VĂN HÙNG	25/06/1996	*****70	X. Lý Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		1575	
89	NGUYỄN ANH HÙNG	13/07/2000	*****57	TT. Quỳnh Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		1392	
90	NGUYỄN ĐÌNH HÙNG	24/05/1985	*****77	X. Nghi Thịnh, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		1393	
91	ĐẶNG PHI HÙNG	10/02/1982	*****74	X. Liên Minh, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		1391	
92	LÊ XUÂN HÙNG	12/05/1991	*****22	TT. Nam Đàn, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		2299	
93	PHAN PHI HÙNG	02/10/2002	*****35	X. Quảng Công, H. Quảng Điền, T. Thừa Thiên Huế	x		1497	
94	NGUYỄN VĂN HÙNG	05/04/1987	*****63	X. Quỳnh Diễn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		2098	
95	TRẦN THỊ HƯƠNG	10/09/1993	*****53	X. Đồng Văn, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		2161	
96	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	17/08/1994	*****80	P. Nghi Hòa, TX. Cửa Lò, T. Nghệ An	x	A1	2460	
97	NGUYỄN THỊ MAI HƯƠNG	30/06/1997	*****55	P. Lê Mao, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		1419	
98	TRẦN THỊ HƯƠNG	17/02/1982	*****41	X. Quỳnh Hồng, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	2291	

99	NGUYỄN LAN HƯƠNG	04/08/2002	*****34	TT. Hưng Nguyên, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		2077	
100	VƯƠNG THỊ HƯƠNG	27/10/1978	*****82	P. Nghi Hải, TX. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		2300	
101	NGUYỄN SỸ HƯỜNG	30/10/1999	*****97	X. Thanh Lương, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		2301	
102	CAO VĂN HUY	02/05/1993	*****36	P. Cửa Nam, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		1394	
103	HỒ ĐỨC HUY	07/02/1997	*****48	X. Quỳnh Diễn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		1498	
104	BÙI THỊ HUYỀN	17/08/2001	*****43	X. Diễn Kim, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		2099	
105	PHAN THỊ THANH HUYỀN	01/09/1978	*****28	X. Lâm Trung Thủy, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		2100	
106	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	18/01/1998	*****80	X. Quỳnh Long, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		2162	
107	VŨ THỊ HUYỀN	12/08/1987	*****92	X. Quỳnh Hoa, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		2059	
108	NGUYỄN THỊ HUYỀN	20/10/1996	*****25	X. Cẩm Sơn, H. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	2078	
109	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	13/10/2005	*****79	X. Long Xá, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	2079	
110	PHẠM THỊ THANH HUYỀN	14/12/1999	*****82	P. Bắc Hồng, TX. Hồng Lĩnh, T. Hà Tĩnh	x	A1	2080	
111	TRẦN THỊ KHÁNH HUYỀN	10/06/2003	*****08	P. Bắc Nghĩa, TP. Đồng Hới, T. Quảng Bình	x		2081	
112	LÊ SỸ KHÁNH	23/03/2006	*****81	X. Lưu Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	1326	
113	TRẦN TRUNG KIÊN	30/03/2004	*****25	X. Diễn Xuân, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		1485	
114	NGUYỄN TRUNG KIÊN	04/09/1974	*****31	TT. Xuân An, H. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		1420	
115	LƯƠNG TUẤN KIẾT	04/11/2005	*****02	X. Châu Nhân, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		2082	
116	NGUYỄN THỊ KỶ	01/09/1998	*****51	X. Khánh Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		2163	
117	PHẠM HỒNG KỶ	17/08/1987	*****13	X. Minh Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		1354	
118	NGUYỄN THỊ KỶ	26/03/1989	*****83	P. Nghi Thu, TX. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		1395	
119	TRẦN THỊ LAM	05/02/1995	*****41	X. Hưng Lĩnh, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	1327	

120	NGUYỄN THỊ LAM	10/07/1995	*****89	X. Nghi Trung, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	1421	
121	NGUYỄN HOÀNG LÂM	04/03/1990	*****42	X. Nghi Thuận, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		1328	
122	TRẦN THÊ LÂM	10/06/1981	*****45	X. Cương Gián, H. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		2060	
123	NGUYỄN THỊ LAN	10/09/1984	*****78	X. Khánh Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		2164	
124	NGUYỄN THỊ LAN	08/10/1991	*****52	X. Thanh An, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x		2452	
125	ĐINH THỊ LAN	02/01/1991	*****07	X. Bài Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	1581	
126	PHAN ĐÌNH LINH	03/06/1989	*****23	X. Thượng Lộc, H. Can Lộc, T. Hà Tĩnh	x		1486	
127	TRẦN QUANG LINH	07/02/1998	*****30	X. Nam Thanh, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		1396	
128	NGUYỄN TRÍ LINH	25/09/1991	*****20	X. Thanh Lương, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	1582	
129	LÊ VĂN LINH	12/04/1987	*****40	X. Cương Gián, H. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		1422	
130	BÙI THỊ THÙY LINH	15/11/1997	*****11	TT. Thanh Chương, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	2061	
131	ĐẶNG PHẠM KHÁNH LINH	22/10/2000	*****64	X. Tân Long, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		2083	
132	NGUYỄN THỊ LOAN	25/12/1986	*****67	X. Viên Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		2165	
133	TRẦN THỊ LOAN	19/05/1990	*****55	X. Thạch Kênh, H. Thạch Hà, T. Hà Tĩnh	x	A1	2444	
134	NGUYỄN THỊ LỘC	16/09/1980	*****86	X. Nghi Văn, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	2303	
135	TRẦN THỊ THANH LỘC	11/03/1992	*****46	X. Nghi Phong, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		2166	
136	NGUYỄN ĐÌNH LONG	15/10/1975	*****68	X. Diễn An, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		1397	
137	LƯƠNG VĂN LONG	21/12/1983	*****79	X. Lạng Khê, H. Con Cuông, T. Nghệ An	x	A1	1355	
138	PHẠM THỊ LUÂN	20/10/1980	*****47	X. Thịnh Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		2101	
139	NGUYỄN THÀNH LUÂN	09/10/1988	*****76	X. Nghi Đức, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	1583	
140	NGUYỄN VĂN LƯƠNG	24/01/1998	*****38	X. Bài Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	1487	

141	NGUYỄN KIỀU LY	02/09/1989	*****66	X. Thuận Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	1398	
142	CAO THỊ LÝ	15/05/1987	*****21	X. Hưng Phúc, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		2167	
143	PHẠM NGỌC MAI	20/11/1998	*****05	X. Hưng Thành, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	2189	
144	THÁI THỊ MAI	29/08/1984	*****95	X. Thịnh Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		2461	
145	LÂM THỊ MAI	06/01/1989	*****70	X. Sơn Kim I, H. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		2062	
146	ĐẶNG THỊ MAI	13/09/1994	*****99	P. An Hải Bắc, Q. Sơn Trà, TP. Đà Nẵng	x		2084	
147	PHẠM THỊ TUYẾT MAI	01/10/1992	*****53	P. Vinh Tân, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		2085	
148	PHAN VĂN MẠNH	16/12/1999	*****34	X. Diễn Thái, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		2102	
149	TRẦN THỊ TRÀ MY	10/04/1990	*****31	X. Sơn Kim I, H. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		2063	
150	TRẦN VĂN NAM	29/09/1973	*****01	X. Hồng Long, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		2168	
151	LUƠNG HỒNG NAM	17/10/1972	*****40	TT. Tân Lạc, H. Quý Châu, T. Nghệ An	x		2462	
152	PHAN VĂN NAM	10/12/1991	*****33	X. Trung Phúc Cường, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	1576	
153	DƯƠNG THỊ NGA	18/10/1983	*****01	X. Thịnh Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	2304	
154	LÊ THỊ ANH NGA	22/08/1995	*****16	P. Đông Vĩnh, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	2190	
155	NGUYỄN THỊ NGÂN	02/01/1997	*****50	X. Thanh Ngọc, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	2086	
156	NGUYỄN THỊ NGỌC	15/11/1985	*****39	X. Mỹ Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	2463	
157	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	16/09/1975	*****30	X. Văn Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		2191	
158	PHAN THỊ NHÂN	14/08/1996	*****55	X. Xuân Lâm, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	2192	
159	TRƯƠNG ĐÌNH NHẬT	27/08/2006	*****31	X. Nghi Văn, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		1584	
160	CAO VĂN NHO	10/06/1983	*****28	TT. Đức Thọ, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		1425	
161	ĐẶNG THỊ NHUÂN	23/12/1979	*****64	X. Sơn Ninh, H. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		2169	

162	ĐẶNG THỊ NHUNG	15/07/1984	*****79	TT. Quán Hành, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		2193	
163	VŨ THỊ HỒNG NHUNG	19/06/1992	*****60	X. Hưng Phúc, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		2087	
164	TRẦN THỊ OANH	01/03/1990	*****23	X. Tân Long, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		2292	
165	TRẦN HUY PHAN	14/03/1994	*****80	X. Lâm Trung Thủy, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		2194	
166	NGUYỄN ĐÌNH PHÚC	12/01/1964	*****31	P. Trường Thi, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		2195	
167	LỘC VĂN PHÚC	03/08/1987	*****17	X. Chi Khê, H. Con Cuông, T. Nghệ An	x	A1	1331	
168	NGUYỄN THỊ KIM PHÚC	23/01/1986	*****54	P. Đức Thuận, TX. Hồng Lĩnh, T. Hà Tĩnh	x	A1	2088	
169	PHẠM THỊ PHƯƠNG	18/12/1992	*****54	X. Hải Khê, H. Hải Lăng, T. Quảng Trị	x		2170	
170	CAO VĂN PHƯƠNG	27/08/1969	*****48	P. Quỳnh Thiện, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	1399	
171	HOÀNG VĂN PHƯƠNG	12/01/1993	*****89	TT. Cầu Giát, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	1426	
172	HOÀNG VĂN PHƯƠNG	26/01/1990	*****96	X. Lý Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		1578	
173	TRẦN NGỌC QUÂN	24/10/2004	*****64	X. Ngọc Sơn, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	2103	
174	NGUYỄN THẾ QUÂN	08/08/2006	*****03	X. Cương Gián, H. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x	A1	1332	
175	NGUYỄN VĂN QUÂN	28/09/2000	*****06	X. Mỹ Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		1585	
176	PHẠM VĂN QUANG	19/07/2001	*****53	X. Diễn Trung, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		1579	
177	TRẦN NGỌC QUANG	28/02/1995	*****51	X. Sơn Hải, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x	A1	1356	
178	NGUYỄN THỊ QUYÊN	28/03/1995	*****79	X. Đình Sơn, H. Anh Sơn, T. Nghệ An	x	A1	2305	
179	VŨ THỊ QUYÊN	29/06/1999	*****22	X. Khánh Sơn, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		2171	
180	ĐÀO HUY QUYẾT	17/04/1997	*****42	X. Phong Thịnh, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	1333	
181	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	28/09/1992	*****83	X. Tân Long, H. Tân Kỳ, T. Nghệ An	x		2172	
182	VƯƠNG THỊ NHƯ QUỲNH	10/07/1995	*****69	X. Minh Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	2453	

183	NGUYỄN VĂN SANG	13/10/1998	*****75	X. Long Xá, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		2454	
184	NGUYỄN ĐÌNH SÁNG	24/08/2004	*****51	P. Quỳnh Xuân, TX. Hoàng Mai, T. Nghệ An	x	A1	1427	
185	HÀ DANH SINH	14/11/1989	*****25	X. Lăng Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	1428	
186	ĐẶNG BÁ SƠN	16/08/1980	*****24	X. Nghi Thạch, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		1334	
187	NGUYỄN THANH SƠN	16/10/1997	*****20	X. Châu Nhân, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	1488	
188	HOÀNG VĂN SỸ	10/12/1985	*****87	X. Châu Nhân, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		1335	
189	NGUYỄN VĂN SỸ	12/03/1983	*****00	X. Mỹ Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		1429	
190	NGUYỄN VĂN TÀI	08/06/1985	*****43	X. Nam Lĩnh, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	1336	
191	NGUYỄN THỊ HỒNG TÂM	28/12/1993	*****85	P. Nam Hồng, TX. Hồng Lĩnh, T. Hà Tĩnh	x	A1	2196	
192	NGUYỄN TRỌNG TÂM	27/09/2003	*****49	X. Tân Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		1586	
193	NGUYỄN VĂN THẮNG	02/03/1990	*****49	X. Nghĩa Trung, H. Nghĩa Đàn, T. Nghệ An	x	A1	1401	
194	TRƯƠNG VĂN THẮNG	28/07/2001	*****07	X. Đồng Hợp, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x		1357	
195	PHAN THỊ THANH	22/03/1998	*****69	X. Mỹ Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	2104	
196	NGUYỄN THỊ THANH	10/07/1992	*****94	X. Khánh Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		1402	
197	TRẦN CHÂU THÀNH	31/01/1998	*****19	P. Vinh Tân, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	1403	
198	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	21/10/1990	*****71	X. Nghi Văn, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		2105	
199	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	05/02/2001	*****77	X. Nghi Trường, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x	A1	2173	
200	LỮ THỊ BÍCH THẢO	01/03/1996	*****16	X. Châu Hạnh, H. Quỳnh Châu, T. Nghệ An	x		2197	
201	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG THẢO	23/09/2006	*****89	X. Thanh Lâm, H. Thanh Chương, T. Nghệ An	x	A1	1430	
202	NGUYỄN VĂN THIÊM	20/12/1990	*****64	X. Diễn Trung, H. Diễn Châu, T. Nghệ An	x		1404	
203	ĐẶNG MINH THIÊN	15/07/1978	*****17	X. Nam Kim, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		1405	

204	NGUYỄN KIM THIẾT	07/03/1994	*****58	X. Tân Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x	A1	1406	
205	HOÀNG THỊ THÌN	26/09/1978	*****18	X. Xuân Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		2174	
206	TRẦN THỊ THOA	16/09/2002	*****04	X. Viên Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	2464	
207	QUÁN VI THÔNG	03/12/1997	*****82	X. Châu Quang, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	1358	
208	NGUYỄN THỊ THU	06/08/1989	*****16	X. Hưng Lộc, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	1338	
209	NGUYỄN THỊ THUẬN	07/07/1979	*****68	X. Long Xá, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	2066	
210	NGUYỄN TIẾN THUẬN	12/06/1990	*****63	X. Châu Khê, H. Con Cuông, T. Nghệ An	x	A1	1407	
211	NGÔ VĂN THUẬT	10/04/1982	*****20	X. Xuân Lam, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		1339	
212	NGUYỄN PHAN HOÀI THƯƠNG	26/04/1991	*****09	P. Hưng Bình, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		2198	
213	CAO THỊ THƯƠNG	13/06/1991	*****44	TT. Hưng Nguyên, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		2089	
214	LO VĂN THƯỜNG	24/03/1991	*****84	X. Bắc Sơn, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	1590	
215	LÊ PHƯƠNG THÚY	19/09/2006	*****23	P. Quang Trung, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		2067	
216	NGÔ THỊ THÚY	21/08/1997	*****76	P. Vinh Tân, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	2090	
217	PHAN THỊ THỦY	14/01/1988	*****33	X. Hùng Tiến, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	1587	
218	LÊ THỊ THỦY	23/06/1986	*****32	X. Quỳnh Giang, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		2106	
219	LÊ THỊ KIM THỦY	02/09/2000	*****29	X. Hưng Thông, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x	A1	2465	
220	LÊ THỊ THỦY	10/01/1984	*****48	X. Hưng Đông, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		2293	
221	PHAN THỊ THỦY	05/10/1980	*****91	X. Lý Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		2091	
222	ĐẶNG VĂN THỦY	06/06/1970	*****78	TT. Xuân An, H. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x	A1	2445	
223	TRẦN THỊ THUYỀN	11/11/1987	*****50	X. Tân Dân, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		1340	
224	NGUYỄN ĐÌNH TIẾN	08/05/1984	*****60	X. Mỹ Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		1431	

225	PHẠM VIỆT TOÀN	29/08/2001	*****18	X. Khánh Sơn, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		1489	
226	NGUYỄN HỒ TOÀN	07/05/1992	*****56	X. Châu Khê, H. Con Cuông, T. Nghệ An	x		1341	
227	NGŨ THỊ NGỌC TRÂM	23/11/2004	*****74	P. Đội Cung, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	2199	
228	NGUYỄN THỊ TRANG	25/08/1991	*****78	X. Bài Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		2107	
229	HOÀNG THỊ TRANG	16/04/2000	*****93	X. Châu Quang, H. Quỳnh Hợp, T. Nghệ An	x	A1	1342	
230	PHẠM THỊ QUỲNH TRANG	03/03/1997	*****81	TT. Đức Thọ, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x	A1	1432	
231	NGUYỄN THỊ TRANG	10/09/1996	*****41	X. Nam Thái, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	2069	
232	TRẦN THỊ TRANG	24/12/2006	*****60	X. Nghi Thịnh, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		2294	
233	BÙI THỊ NHA TRANG	26/09/1987	*****92	P. Tam Phước, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai	x	A1	2068	
234	PHAN THỊ TRANG	29/09/1995	*****30	X. Hưng Phúc, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		2302	
235	TRẦN QUANG TRUNG	20/12/1979	*****69	X. Thuận Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		2446	
236	PHẠM VIỆT TRUNG	10/02/1965	*****68	X. Đông Hiếu, TX. Thái Hòa, T. Nghệ An	x	A1	1491	
237	TRẦN VĂN TRUNG	06/01/1993	*****71	X. Trung Phúc Cường, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		1572	
238	CUNG ĐÌNH TRUNG	23/10/2004	*****60	X. Đức Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	1408	
239	NGUYỄN ĐÌNH TRUNG	26/12/1992	*****87	TT. Đức Thọ, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		1588	
240	LÊ TIẾN TRUNG	27/09/2002	*****17	X. Đặng Sơn, H. Đô Lương, T. Nghệ An	x		1359	
241	NGUYỄN ĐÌNH TRƯỜNG	10/01/2001	*****57	X. Nam Lĩnh, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	1499	
242	PHAN THỊ TÚ	26/05/2004	*****49	X. Khánh Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		2175	
243	TRẦN TUẤN TÚ	20/01/1993	*****83	X. Nghi Quang, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		1360	
244	TRẦN ANH TUẤN	04/09/1979	*****59	X. Đan Trường, H. Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x		1490	
245	ĐẶNG CÔNG TUẤN	13/03/1975	*****55	P. Quang Trung, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	1344	

246	VÕ ANH TUẤN	26/02/1996	*****21	X. Đông Hiếu, TX. Thái Hòa, T. Nghệ An	x		1434	
247	NGUYỄN ĐĂNG TUẤN	20/06/1999	*****25	X. Nghi Mỹ, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		1433	
248	TRƯƠNG THỊ TUYẾN	15/04/1995	*****97	X. Châu Nhân, H. Hưng Nguyên, T. Nghệ An	x		2176	
249	LÊ THỊ NGỌC TUYẾT	12/05/1993	*****96	P. Vinh Tân, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	2177	
250	NGUYỄN THỊ TUYẾT	20/12/1973	*****24	P. Đội Cung, TP. Vinh, T. Nghệ An	x	A1	2455	
251	TRẦN THỊ TUYẾT	20/10/1980	*****69	X. Sơn Kim 1, H. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		2070	
252	PHAN THỊ UYÊN	29/05/1998	*****10	X. Hoa Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x		1409	
253	NGUYỄN THỊ VÂN	06/09/1987	*****42	TT. Quán Hành, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	x		2201	
254	ĐẶNG NGỌC VĂN	02/06/1966	*****71	X. Nam Kim, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		1410	
255	HOÀNG VIỆT VINH	17/07/1978	*****86	P. Nghi Hương, TX. Cửa Lò, T. Nghệ An	x		2108	
256	NGUYỄN THỊ VINH	19/01/1998	*****42	X. Quỳnh Hưng, H. Quỳnh Lưu, T. Nghệ An	x		2071	
257	BÙI THỊ VỊNH	20/09/1990	*****47	X. Viên Thành, H. Yên Thành, T. Nghệ An	x	A1	2306	
258	NGUYỄN THÀNH VY	23/09/1991	*****07	X. Thanh Bình Thịnh, H. Đức Thọ, T. Hà Tĩnh	x		1435	
259	NGUYỄN HỮU XUÂN	09/07/1976	*****67	X. Nam Xuân, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x	A1	2447	
260	NGUYỄN VĂN YÊN	10/07/1976	*****79	X. Khánh Sơn, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		1411	
261	HỒ LÊ THANH YẾN	08/09/1999	*****42	X. Sơn Kim 1, H. Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x	A1	2202	
262	LÊ THỊ BÍCH YẾN	16/05/1968	*****63	X. Xuân Hòa, H. Nam Đàn, T. Nghệ An	x		2072	
263	TRỊNH THỊ YẾN	10/05/1972	*****46	P. Trường Thi, TP. Vinh, T. Nghệ An	x		2092	